TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI LỘC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

****

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 11/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Thế Toàn
- Ông Võ Văn Sinh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Linh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh C, s**inh ngày 10 tháng 11 năm 1997 tại xã Bình Đ, huyện B, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn 2, xã Bình Đ, huyện B, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: N (SN: 1972) và bà: Phạm Thị M (SN: 1976); gia đình có bốn anh em, bị cáo là con đầu và chưa có vợ con.

Tiền sự: Ngày 26/10/2018, bị Công an huyện B xử phạt 1.000.000đồng về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tiền án: Ngày 27/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù giam về tội "trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 BLHS.

Nhân thân: Ngày 10/11/2014, (C 17 tuổi) phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 29/10/2015, phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù giam; bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam An Điềm, được trích xuất về tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đại Lộc từ ngày 28/6/2019, *có mặt tại phiên tòa.*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Hồ Công H, sinh năm 1990 *(có mặt)*
Trú tại: xã Q, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.
Hiện là cán bộ Trại giam An Điềm.

2. Ông Nguyễn A, sinh năm 1990 *(có mặt)*
Trú tại: Tổ dân phố U, T, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.
Hiện là cán bộ Trại giam An Điềm.

- **Người làm chứng:**

1. Châu Anh K, sinh năm 2000 *(vắng)*
Trú tại: thôn L, xã P, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam
2. Trần V, sinh năm 1990 *(có mặt)*
Trú tại: khối 5, thị trấn F, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
3. Nguyễn Thế G, sinh năm 1987 *(có mặt)*
Trú tại: xã R, huyện Q, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng hiện đang chấp hành án tại Trại giam An Điềm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh C là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam An Điềm. Vào sáng ngày 22/4/2019, theo kế hoạch, Ban chỉ huy phân trại số 02, Trại giam An Điền dẫn phạm nhân Đội số 12 và13 (phạm nhân Phạm Minh C ở Đôi số 13) đi lao động thu hoạch rau cách khu vực Trại khoảng 01km. Trong lúc lao động đến khoảng 8 giờ cùng ngày, C đau bụng nên xin đi vệ sinh. Lúc này, C nẩy sinh ý định trốn trại. Lợi dụng sơ hở của cán bộ dẫn giải trong lúc đi vệ sinh, C bỏ lại đôi dép và cái nón rồi chạy trốn khỏi hiện trường lao động. Khi C đang lội qua sông thì nghe tiếng súng báo động nên vào M miếu gần đó trốn khoảng 5 phút sau thì bị lực lượng cán bộ Trại Giam An Điềm truy đuổi phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đôi dép nhựa tổ ong, 01 cái nón lá (vật chứng đã được niêm phong, hiện cơ quan CSĐT công an huyện Đại Lộc quản lý).

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Minh C đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố bị cáo Phạm Minh C về tội "Trốn khỏi nơi giam " theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị dụng Khoản 1 Điều 368, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Minh C từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đối với vị cáo Phạm Minh C theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng khai nhận nội dung vụ án như lời khai của bị cáo, phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Minh C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Vào sáng ngày 22/4/2019, trong lúc được cán bộ dẫn giải đi lao động, bị cáo Phạm Minh C (đang chấp hành án tại trại giam An Điềm) lợi dụng sơ hở của cán bộ dẫn giải C đã bỏ trốn, bị lực lượng cán bộ Trại giam An Điềm phát hiện truy đuổi và bắt giữ.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Minh C phạm tội "*Trốn khỏi nơi giam* " theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo C là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật, bị cáo đang chấp hành án phạt tù, được thường xuyên giáo dục về kỷ luật, pháp luật về giam giữ, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trốn khỏi nơi giam, cố ý không chấp hành án phạt của mình. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý giáo dục phạm nhân của trại giam An Điềm mà còn đe dọa xâm phạm trật tự xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Xét bị cáo C có tiền án, ngày 27/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS, đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa chấp hành xong bản án nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"Tái phạm"* quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân bị cáo C có nhiều lần phạm tội, bị xử phạt tù giam, mặc dù không được coi là án tích nhưng bị cáo không ăn năn hối cải mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện bản chất bất chấp, xem thường pháp luật. Do đó cần phải trừng trị bị cáo M cách nghiêm khắc bằng cách áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội M thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ M phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] *Về tổng hợp hình phạt:* Xét bị cáo C đang chấp hành hình phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 71/2018/HSST ngày 27/11/2018 của TAND huyện B. Đến thời điểm tạm giam ngày 28/6/2019 đã chấp hành được 08 tháng 07 ngày tù, còn phải chấp hành 06 tháng 23 ngày tù. Vì vậy cần tổng hợp hình phạt của bản án này và bản án hình sự số 71/HSST nêu trên buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.4] *Về các vấn đề khác*:

Hành vi trốn khỏi nơi giam của Phạm Minh C có sự thiếu sót của anh Hồ Công H và anh Nguyễn A là Cán bộ quản giáo của Trại giam An Điềm, nhưng hành vi trên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Trại giam An Điềm đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị xử lý kỷ luật đối với anh An và anh H nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đại Lộc không đề cập là phù hợp.

- Về vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 46 BLHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép nhựa tổ ong; 01 cái nón lá.

(Tất cả vật chứng đã được niêm phong hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc quản lý)

[4] *Về án phí:* Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 01 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- ***Tuyên bố:*** Bị cáo Phạm Minh C phạm tội **"Trốn khỏi nơi giam "**

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh C 09 (*chín)* tháng tù.

Tổng hợp hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự: Cộng với phần hình phạt 06 tháng 23 ngày tù giam bị cáo C chưa chấp hành tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2018/HSST ngày 27/11/2018 của TAND huyện B, buộc bị cáo Phạm Minh C chấp hành hình phạt của hai bản án là 15 (mười lăm) tháng 23(hai mươi ba) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/6/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 46 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép nhựa tổ ong; 01 cái nón lá.

(Tất cả vật chứng đã được niêm phong hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc quản lý)

- Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh C phải chịu **200.000** (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Q.Nam;*
- *VKSND H. Đại Lộc;*
- *Công an H. Đại Lộc;*
- *Bị cáo;*
- *Người có QLNVLQ;*
- *Chi cục THADS H.Đại Lộc;*
- *Sở tư pháp tỉnh Q.Nam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phượng